

TRƯỜNG TIỂU HỌC:
Họ và tên:
Lớp:

ĐỀ ÔN LUYỆN GIỮA HỌC KỲ I (8)
Môn: TOÁN - LỚP 5

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Số thập phân gồm tám trăm, sáu đơn vị, ba phần mười, chín phần trăm viết là:

- A. 806,39 B. 86,39 C. 806,93 D. 860,39

Câu 2. Hỗn số $4\frac{2}{5}$ viết dưới dạng phân số là:

- A. $\frac{8}{5}$ B. $\frac{22}{5}$ C. $\frac{14}{5}$ D. $\frac{42}{5}$

Câu 3. Giá trị biểu thức: $35 \times a + 225$ với $10 < a < 12$ (a là số tự nhiên) là:

- A. 575 B. 610 C. 645 D. 580

Câu 4. Số thập phân nào dưới đây khi làm tròn đến hàng phần mười thì được số 30,8?

- A. 30,73 B. 30,84 C. 30,87 D. 30,71

Câu 5. Chữ số 7 trong số thập phân 125,874 có giá trị là:

- A. $\frac{7}{10}$ B. 70 C. $\frac{7}{100}$ D. $\frac{7}{1000}$

Câu 6. Số thập phân thích hợp điền vào chỗ chấm của “4 ha 85 m² = ha” là:

- A. 4,85 B. 4,085 C. 4,0085 D. 4,850

Câu 7. Từ ba chữ số 4, 5, 6 có thể viết được bao nhiêu số thập phân lớn hơn 40 và nhỏ hơn 56? Biết rằng mỗi số thập phân đều có sự xuất hiện của cả ba chữ số trên.

- A. 3 số B. 4 số C. 5 số D. 6 số

Câu 8. $\frac{9}{10}$ gấp $\frac{9}{1000}$ số lần là:

- A. 10 lần B. 100 lần C. 1 000 lần D. 90 lần

PHẦN 2: TỰ LUẬN

Bài 1. Tính giá trị của các biểu thức sau:

a) $18\,400 \times 3 + 2\,150 \times 4 + 2\,300$

=

=

=

c) $36\,800 - 18\,600 : 6$

=

=

=

b) $25\,600 - (850 + 350) \times 4$

=

=

=

d) $540 \times 8 : 4$

=

=

=

Bài 2. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a) $\frac{3}{7} \times \frac{4}{9} + \frac{3}{7} \times \frac{5}{9}$

b) $2\frac{1}{4} + 3\frac{2}{5} + 1\frac{3}{4} + 2\frac{3}{5}$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3. Ba thửa ruộng A, B và C có diện tích lần lượt là: 3 ha 450 m²; 0,035 km² và 4 ha. Trong ba thửa ruộng đó:

a) Thửa ruộng có diện tích bé nhất là:

b) Thửa ruộng có diện tích lớn nhất là:

Bài 4. Viết mỗi chữ số của một số thập phân vào một ô trống ở “hàng” thích hợp (theo mẫu):

Số thập phân	Hàng nghìn	Hàng trăm	Hàng chục	Hàng đơn vị	Hàng phần mười	Hàng phần trăm	Hàng phần nghìn
6,49				6	4	9	
45,816							
3512,04							
0,087							

Bài 5. Bác An chuẩn bị một bình chứa 10 lít nước đun sôi để nguội phục vụ cho gia đình. Buổi sáng, gia đình bác đã dùng hết $\frac{3}{4}$ lít nước. Buổi chiều, gia đình dùng tiếp $\frac{7}{2}$ lít nước. Hỏi sau hai buổi, trong bình còn lại bao nhiêu lít nước?

Trả lời: Sau hai buổi, trong bình còn lại lít nước.

Bài 6. UBND xã quy hoạch một khu đất hình chữ nhật làm công viên cây xanh với chiều dài 6 000 m và chiều rộng 3 000 m. Hãy tính diện tích của khu đất quy hoạch đó theo đơn vị héc-ta và ki-lô-mét vuông.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....